TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 174/2017/QĐST-HNGĐ	*Vũng Tàu, ngày* 16 *tháng* 8 *năm* 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 715/2017/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu:

Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1994; HKTT: Tổ M, ấp PT 2, xã TH, thành phố BR, tỉnh BRVT

Ông Võ Thanh H, sinh năm 1980; HKTT: MĐC, phường B, thành phố VT, tỉnh BRVT; Địa chỉ liên hệ: đường BG, phường NAN, thành phố VT, tỉnh BRVT

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54; 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị Minh H và ông Võ Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Minh H và ông Võ Thanh H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Minh H và ông Võ Thanh H mỗi người nộp 150.000 đồng(một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0006548 và 0006547 ngày 20/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Vũng Tàu, bà H ông H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7(7a; 7b) và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKS Tp.Vũng Tàu;
- Thi hành án Tp.Vũng Tàu;
- UBND P.4, Tp. Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỤC ANH